PHÂN BIỆT

Đơn chất – Hợp chất– PHÂN TỬ

1. Kéo các từ trong khung vào chỗ trống (...) thích hợp ở mỗi câu.

hai	**phân tử**	**một**	**nguyên tử**	**nhiều**	**một số**

Đơn chất được tạo nên từ ..... nguyên tố hóa học.

Hợp chất được tạo nên từ ..... hay ..... nguyên tố hóa học.

Phân tử là hạt đại diện cho chất, gồm ..... nguyên tử liên kết với nhau và thể hiện đầy đủ tính chất của chất.

Khối lượng ..... của một chất bằng tổng khối lượng của các ..... trong phân tử chất đó.

2. Điền từ đơn chất hoặc hợp chất vào các ô dưới mỗi chất sau:

a) Hydrogen

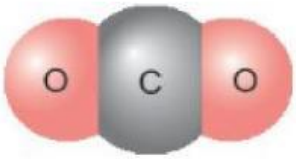

b) Carbon dioxide

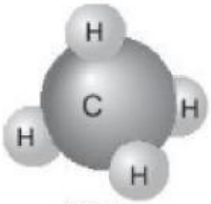

c) Methane

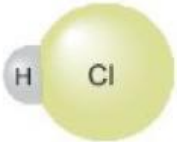

d) Hydrogen chloride

....

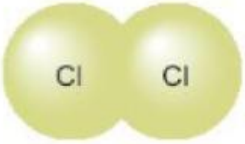

e) Chlorine

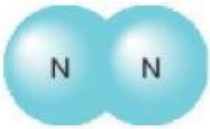

g) Nitrogen

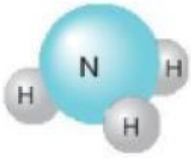

h) Ammonia

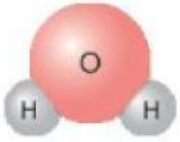

i) Nước

....

LIVEWORKSHEETS

KHỐI LƯỢNG PHÂN TỬ

Nối hình ảnh phân tử với khối lượng đúng của phân tử đó.

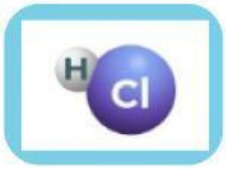

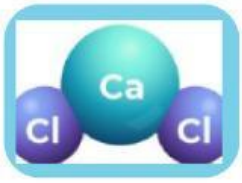

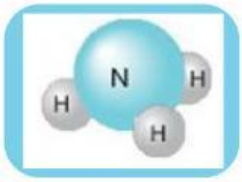

2 amu

17 amu

36,5 amu

18 amu

111 amu

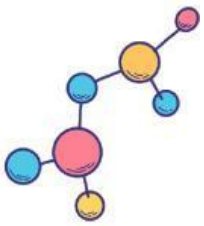

LIVEWORKSHEETS

KHỐI LƯỢNG PHÂN TỬ

Tính khối lượng của mỗi phân tử sau, điền khối lượng đã tính vào ô trống

Phân tử	Khối lượng phân tử (amu)
Phân tử sulfur trioxide gồm một nguyên tử sulfur và ba nguyên tử oxygen.	.....
Phân tử ethene có hai nguyên tử carbon và bốn nguyên tử hydrogen.	.....
Phân tử ethanol gồm hai nguyên tử carbon, sáu nguyên tử hydrogen và một nguyên tử oxygen.	.....
Phân tử acetic acid gồm hai nguyên tử carbon, bốn nguyên tử hydrogen và hai nguyên tử oxygen.	.....
Phân tử aminoacetic acid (glycine) gồm hai nguyên tử carbon, năm nguyên tử hydrogen, hai nguyên tử oxygen và một nguyên tử nitrogen.	.....

LIVEWORKSHEETS